1. Xác định tuổi thai

Bà A. 28 tuổi, PARA 0000, chu kỳ kinh 28-60 ngày, không đều. Bà A. nhớ được ngày kinh cuối là ngày 22 tháng 02 năm 2014.

Ngày 22 tháng 3 năm 2014 bà ta có thử beta-hCG quick test, với kết quả âm tính. Hôm nay bà A. đi khám vì vẫn không thấy kinh, và được siêu âm.

Kết quả siêu âm đơn thai, trong tử cung, với túi thai có đường kính GS = 5 mm, chưa thấy yolk-sac và chưa thấy phôi.

Cách kết luận nào về tuổi thai của bà A. là chính xác nhất? Chọn một câu đúng.

- a. Thai có sinh trắc tương ứng với thai 5 tuần vô kinh, tính sinh tồn không xác định
- b. Thai có tuổi thai là 5 tuần vô kinh, tính sinh tồn không xác định
- c. Thai có tuổi thai là 5 tuần vô kinh. Cần hiệu chỉnh lại ngày dự sanh
- d. Thai có tuổi thai thật sự trên 5 tuần vô kinh. Có khả năng đã ngưng phát triển trong tử cung.

2. Xác định tuổi thai

Bà A. 28 tuổi, PARA 0000, chu kỳ kinh 28-60 ngày, không đều. Bà A. nhớ được ngày kinh cuối là ngày 22 tháng 02 năm 2014.

Ngày 22 tháng 3 năm 2014 bà ta có thử beta-hCG quick test, với kết quả âm tính. Hôm nay bà A. đi khám vì vẫn không thấy kinh, và được siêu âm.

Kết quả siêu âm đơn thai, trong tử cung, với túi thai chứa một phôi với CRL = 14mm, chưa xác định được hoạt động tim thai.

Cách kết luận nào về tuổi thai của bà A. là chính xác nhất? Chọn một câu đúng.

- a. Thai có sinh trắc tương ứng với thai 6 tuần vô kinh, tính sinh tồn không xác định
- b. Thai có tuổi thai là 6 tuần vô kinh, tính sinh tồn không xác định
- c. Thai có tuổi thai là 6 tuần vô kinh. Cần hiệu chỉnh lại ngày dự sanh
- d. Thai có tuổi thai thất sư trên 6 tuần vô kinh. Chắc chắn rằng đã ngưng phát triển trong tử cung.

3. Xác định tuổi thai

Bà A. 28 tuổi, PARA 0000, chu kỳ kinh 28-60 ngày, không đều. Bà A. nhớ được ngày kinh cuối là ngày 22 tháng 02 năm 2014.

Ngày 22 tháng 3 năm 2014 bà ta có thử beta-hCG quick test, với kết quả âm tính. Hôm nay bà A. đi khám vì vẫn không thấy kinh, và được siêu âm.

Kết quả siêu âm đơn thai, trong tử cung, với túi thai chứa yolk-sac và một phôi với CRL = 4mm, chưa xác định được hoạt động tim thai.

Cách kết luận nào về tuổi thai của bà A. là chính xác nhất? Chọn một câu đúng.

- a. Thai có sinh trắc tương ứng với thai 6 tuần vô kinh, tính sinh tồn không xác định
- b. Thai có tuổi thai là 6 tuần vô kinh, tính sinh tồn không xác định
- c. Thai có tuổi thai là 6 tuần vô kinh. Cần hiệu chỉnh lại ngày dự sanh
- d. Thai có tuổi thai thật sự trên 6 tuần vô kinh. Có khả năng đã ngưng phát triển trong tử cung.
- 4. Xác định tuổi thai (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 4 và Question 5. Phân đoạn thứ nhất)

Bà D. 24 tuổi, PARA 0000, chu kỳ kinh 28-90 ngày, không đều, kinh cuối ngày 14 tháng 01 năm 2014.	n
Ngày 11 tháng 3, bà D. đi khám thai và được siêu âm. Kết quả siêu âm đơn thai, sống, trong tử cung, CRL = 7mm. Ngày 25 tháng 3, bà D. đi khám thai và được siêu âm.	
Kết quả siêu âm đơn thai, sống, trong tử cung, CRL = 25mm.	
Hôm nay, bà D. đi tái khám và được siêu âm lần thứ nhì. Kết quả siêu âm đơn thai, sống, trong tử cung, BPD = 21mm.	
Bạn đã tìm thấy sự phù hợp giữa 2 thông số nào? Chọn một câu đúng	
a. Giữa ngày kinh cuối và kết quả sinh trắc phôi qua siêu âm ngày 11 tháng 3	
b. Giữa ngày kinh cuối và kết quả sinh trắc phôi qua siêu âm ngày 25 tháng 3	
c. Giữa ngày kinh cuối và kết quả sinh trắc phôi qua siêu âm ngày 22 tháng 4	
d. Giữa kết quả sinh trắc phôi qua siêu âm ngày 11 tháng 3 và siêu âm ngày 25 tháng 3	
e. Giữa kết quả sinh trắc phôi qua siêu âm ngày 11 tháng 3 và siêu âm ngày 22 tháng 4	
f. Giữa kết quả sinh trắc phôi qua siêu âm ngày 25 tháng 3 và siêu âm ngày 22 tháng 4.	
5. Xác định tuổi thai (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 4 và Question 5. Phâ	n
đoạn thứ nhì) Tuổi thai của bà D. ngày hôm nay là ., (tuổi thai tính bằng tuần tròn, ghi BẰNG SỐ vào ô trống	-)
1	, <i>)</i>
6. Xác định tuổi thai (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 6 và Question 7. Phâ	n
đoạn thứ nhất)	П
Bà E. 24 tuổi, PARA 0000, chu kỳ kinh 28 ngày, đều, kinh cuối ngày 06 tháng 08 năm 2013.	
Ngày 06 tháng 11 năm 2013, bà E. có đi khám thai và được siêu âm. Kết quả siêu âm đơn thai, sống, trong tử cung, đường kính lưỡng đỉnh 23mm, chiều dài phôi tha 58mm, độ dầy khoảng thấu âm sau gáy = 1.2mm.	i
Ngày 06 tháng 2 năm 2014, bà E. có đi khám thai và được siêu âm.	
Kết quả siêu âm đơn thai, sống, trong tử cung, hình thái học bình thường, sinh trắc tương ứng vo 50th percentile của tuổi thai 25 tuần vô kinh.	ới
Ngày 22 tháng 4 năm 2014, bà E. có đi khám thai và được siêu âm.	, .
Kết quả siêu âm đơn thai, sống, trong tử cung, hình thái học bình thường, sinh trắc tương ứng vo 50th percentile của tuổi thai 34 tuần vô kinh.) 1
Tuổi thai của bà E. ngày hôm nay là (tuổi thai tính bằng tuần tròn, ghi BẰNG SỐ vào ô trống)
1	
7. Sinh trắc bào thai (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 6 và Question 7. Phân	1
đoạn thứ nhì) Bạn có nhận xét gì về sự phát triển trong tử cung của con của bà E.? Chọn một câu đúng.	
a. Bé chậm tăng trưởng trong tử cung	
b. Bé nhẹ cân so với tuổi thai	
c. Bé tặng trưởng bình thường	

d. Bé thừa cân so với tuổi thai
e. Thai to
8. Nửa đầu thai kỳ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 8 và Question 9. Phân
đoạn thứ nhất) Bà G. 24 tuổi, PARA 0000, lập gia đình được 1 năm, đến khám thai. bà cho biết bà có thai, thai
khoảng 3 tháng.
Bà G. có các chu kỳ kinh rất đều, 28-29 ngày. Ngày kinh cuối là 29 tháng 01 năm 2014.
Vào ngày 26 tháng 2 năm 2014, bà G. có thử Quick-stick, với kết quả âm tính.
Vào ngày 28 tháng 2 năm 2014, bà G. lại thử Quick-stick, với kết quả dương tính.
Bà G. cho biết rằng bà ta rất dễ chịu vì không còn bị nghén nữa. Bà cũng cho biết rằng bà ta không có vấn đề bất thường nào khác.
Không ghi nhận bất thường nào trong tiền sử nội, ngoại khoa.
Toàn trạng thai phụ khỏe mạnh, niêm hồng, M 78l/ph, HA 100/70mmHg, cao 155cm, nặng
50kg.
Bụng mềm, bề cao tử cung trên vệ đo được là 8cm. Khám mỏ vịt ghi nhận âm đạo sạch, cổ tử cung hồng láng, không có xuất huyết bất thường.
Khám âm đạo ghi nhận tử cung mật độ mềm, di động tốt, to tương đương với tử cung mang thai
8-10 tuần. 2 phần phụ không sở chạm.
Qua thăm khám, bạn có một số nhận xét về thai kỳ ở bà G. Hãy liệt kê các nhận xét đó.Chọn ba
nhận xét
a. Có sự phù hợp giữa ngày kinh cuối và ngày test hCG dương
b. Ghi nhận sự không phù hợp giữa ngày kinh cuối và ngày test hCG dương
c. Có sự phù hợp giữa ngày kinh cuối và đặc điểm lâm sàng của tử cung
d. Ghi nhận sự không phù hợp giữa ngày kinh cuối và đặc điểm lâm sàng của tử cung
e. Có sự phù hợp giữa ngày test hCG dương và đặc điểm lâm sàng của tử cung
f. Ghi nhận sự không phù hợp giữa ngày test hCG dương và đặc điểm lâm sàng của tử
<mark>cung</mark>
9. Nửa đầu thai kỳ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 8 và Question 9. Phân
đoạn thứ nhì)
Sau khi khám lâm sàng, bạn sẽ đề nghị Bà G. thực hiện khảo sát nào trước tiên? Chọn một đề nghị thích hợp nhất,
a. Dịnh lượng beta-hCG
b. Double-test
c. Cell-free DNA
d. Siêu âm khảo sát sinh trắc và sinh tồn
e. Siêu âm khảo sát hình thái học cuối tam cá nguyệt thứ nhất
10. Nửa sau thai kỳ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 10, Question 11 và Question 12. Phân đoạn thứ nhất) Bà H. 30 tuổi, PARA 0101, đến khám thai định kỳ. Tiền sử

Do chu kỳ kinh rất không đều, 40-45 ngày, nên bà H. rất khó có thai.

Thai kỳ này, bà H. đi khám thai rất đầy đủ do bà ta rất lo ngại lại sẽ bị sanh non như ở lần mang thai trước.

Trong lần có thai trước, bà H. bị chuyển dạ sanh non và dẫn đến sanh non ở 34 tuần vô kinh, sau khi thất bại với điều trị bằng giảm co và corticoid liệu pháp.

Trọng lượng em bé lúc sanh là 2900g.

Thai kỳ hiện tại

Hiện tại bà H. đang có thai, với tuổi thai hiện tại là 22 tuần vô kinh. Tuổi thai chính xác.

Từ đầu thai kỳ đến nay, bà H. tăng tổng cộng 6kg.

Trước đó, khảo sát hình thái học tam cá nguyệt thứ nhất, các softmarkers và triple-test cho thấy nguy cơ hiệu chỉnh của lệch bội là <1/10000.

Siêu âm lúc thai 7 tuần ghi nhận bà H. có tử cung đôi, với thai nằm trong tử cung bên trái, tử cung phải không mang thai.

Xét nghiệm đường huyết đói và sau ăn 2 giờ lần lượt là 0.75 và 1.02.

Tổng phân tích nước tiểu không thấy sự hiện diện của glucose, nitrite và các loại huyết cầu.

Khám lâm sàng hôm nay

Bà H. cao 161cm, cân 75kg, bề cao tử cung 21cm, tử cung lệch hẳn sang trái, không có cơn co, tim thai 152l/ph đều, cổ tử cung đóng kín.

Hãy xác định chính xác 3 yếu tố ưu tiên mà bạn phải có được thông tin qua lần khám ngày hôm nay. Chọn ba khảo sát có độ ưu tiên cao nhất.

a.	Sinh trắc bào thai
b.	Hình thái học tam cá nguyệt thứ nhì
c.	Chiều dài kênh cổ tử cung qua siêu âm đường âm đạo
d.	Test dung nap 75g glucose
e.	Đánh giá cơn co trên băng ghi EFM
f.	Định lượng fFN ở kênh cổ tử cung
g.	Khảo sát dịch âm đạo tìm Bacterial vaginosis
-	

11. Nửa sau thai kỳ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 10, Question 11 và Question 12. Phân đoạn thứ nhì)

Các khảo sát thực hiện cho bà H. cho kết quả như sau:

Siêu âm: Đơn thai sống trong tử cung, BPD = 55mm, AC = 180mm, FL = 37mm, Hình thái học không phát hiện bất thường.

Chiều dài kênh cổ tử cung = 35mm.

Test dung nap glucose = 0.82 / 1.52 / 1.15.

Cấy vi trùng nước tiểu

Không ghi nhận cơn co trên băng ghi EFM.

fFN âm tính.

h.

Không tìm thấy clue cells trong phết nhuộm dịch âm đạo, nhưng ghi nhận có sợi tơ nấm candida spp.

Cấy trùng tiểu không thấy vi khuẩn mọc.

Bạn sẽ làm gì cho bà H. Chọn ba câu đúng.

```
a. Khâu eo tử cung
```

b. Cho bà H. dùng progesterone

c.	Cho bà H. dùng giảm co nhóm betamimetic
d.	Cho bà H. dùng giảm co nhóm chẹn kênh calcium
e.	Cho bà H. dùng metronidazole
f.	Cho bà H. dùng clotrimazole
g.	Dặn bà H. nằm nghỉ tuyệt đối tại giường
h.	Hướng dẫn bà H. tiết chế carbonhydrate
i.	Đề nghị bà H. thử lại test 75g glucose

12. Nửa sau thai kỳ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 10, Question 11 và Ouestion 12. Phân đoan thứ ba)

Cuối cùng, sau tất cả mọi nỗ lực dự phòng sanh non của bạn, bà H. vẫn đến khám cấp cứu khi tuổi thai vừa qua khỏi 34 tuần vô kinh tròn vì có cơn co tử cung.

Khám ghi nhận cân nặng 81kg, bề cao tử cung 36cm, tử cung lệch hẳn sang trái.

Tử cung có 2 cơn co mỗi 10 phút, tim thai 1521/ph đều, cổ tử cung hở 1cm, xóa 30%, chắc.

Bạn sẽ làm gì cho bà H.? Chọn một câu đúng

- a. Dùng thuốc giảm co. Dùng corticoid.
- b. Dùng thuốc giảm co. Không dùng corticoid.
- c. Không dùng thuốc giảm co. Dùng corticoid.
- d. Không dùng thuốc giảm co.Không dùng corticoid

13. Sản đồ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 13, Question 14 và Question 15. Phân đoạn thứ nhất)

Sản phụ G., 26 tuổi, con so, thai 40 tuần vô kinh, nhập viện vì chuyển dạ.

Khám thai đủ. Thai kỳ bình thường. Siêu âm lần cuối 2 tuần trước cho thấy sinh trắc ở 90th percentile, AFI = 14cm.

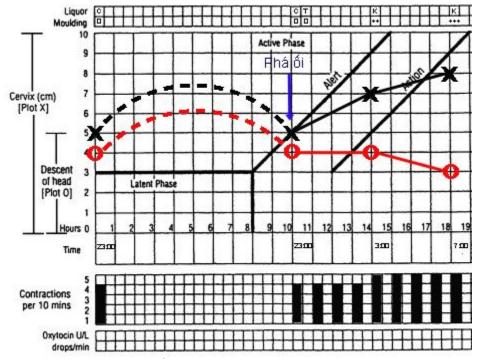
Khám lúc vào viên:

Cao 165 cm, cân 81 kg, M 80 l/ph, HA 120/70 mmHg, T 37 độ C.

Bề cao tử cung 38cm, tim thai 142 nhịp/ph, nghe ở 1/4 dưới phải. Khám sản khoa thấy như ghi chép trên sản đồ.

Khám khung chậu bình thường trên lâm sàng.

Hình 1: Sản đồ.



Lẽ ra nên làm gì ở thời điểm nhập viện (23:00)? Chọn một phê phán phù hợp

- a. Quyết định thực hiện phá ối lúc 23:00, là chính xác
- b. Phá ối thực hiện lúc 23:00 là quá sớm, quá vội vã, chưa cần thiết, vì khi đó thai phụ chỉ mới vừa nhập viện
- c. Phá ối thực hiện lúc 23:00 là không cần thiết. Lẽ ra nên mổ sanh ở thời điểm này vì tiên lượng chuyển dạ chắc chắn sẽ khó khăn
- d. Phá ối không phải là hành động cần phải thực hiện lúc 23:00. Việc nên làm lúc đó là giảm co.
- 14. Sản đồ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 13, Question 14 và Question 15. Phân đoạn thứ nhì)

Bình luận về quá trình theo dõi thai phụ trong khoảng thời gian từ 23:00 đến 7:00? Chọn một bình luận phù hợp

- a. Người ta đã làm sai, lễ ra nên theo dõi thường xuyên hơn sau phá ối
- b. Người ta đã làm đúng, vì không thể làm gì tích cực hơn trong khoảng thời gian này
- c. Người ta đã làm sai, lẽ ra nên có chỉ định mổ sanh trước thời điểm 3:00
- d. Người ta đã làm sai, lẽ ra nên có chỉ đinh mổ sanh ngay từ thời điểm 3:00
- e. Người ta đã làm sai, lẽ ra nên có chỉ định giảm co ở thời điểm 3:00
- **15.** Sản đồ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 13, Question 14 và Question 15. Phân đoan thứ ba)

Lúc 9:00, sản phụ <u>vật vã</u>, mệt. M 112 l/ph, <u>HA 95/60 mmHg</u>, T 37 độ C. <u>Tim thai 100 nhip/ph</u>, nghe với Doppler.

Khám âm đạo thấy cổ tử cung trọn, ngôi chỏm chẩm chậu phải trước, vị trí +2/+3, uốn khuôn dài với <u>bướu huyết thanh</u> to.

Bạn sẽ can thiệp như thế nào cho bà G.? Chọn một câu đúng

- a. Giúp sanh bằng giác hút vì suy thai, mẹ mệt
- b. Giúp sanh bằng forceps vì suy thai, mẹ mệt
- c. Mổ lấy thai vì hội chứng vượt trở ngại
- d. Mở bụng khẩn cấp
- **16.** Phết mỏng cổ tử cung bất thường (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 16, Question 17 và Question 18. Phân đoạn thứ nhất)
- Cô K. 20 tuổi, PARA 0030, đến khám phụ khoa định kỳ.
- Cô K. hoàn toàn không có bất cứ than phiền gì về mặt phụ khoa.
- 3 lần phá thai nội khoa vì thai ngoài ý muốn với 3 bạn tình khác nhau, 2 lần trong năm 2013 và một lần thứ ba vào tháng 2 năm 2014.

Ngày kinh cuối của cô K. là 14 tháng 04 năm 2014.

Khám lâm sàng ghi nhận cô cao 1.55m, cân nặng 46kg, huyết áp 110/65mmHg.

Khám âm hộ không sang thương.

Đặt mỏ vịt thấy như ảnh chụp.(Hình 2)

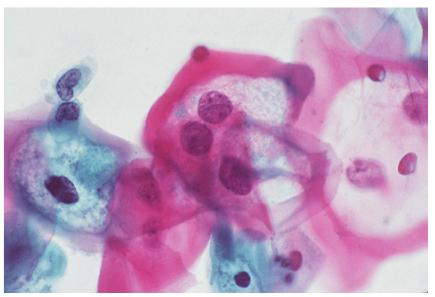


Hình 2: Hình ảnh quan sát thấy khi đặt mỏ vịt

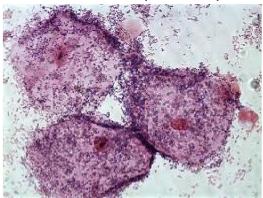
Khám âm đạo không ghi nhận bất thường ở tử cung và 2 phần phụ.

Cô K. được thực hiện phết mỏng cổ tử cung, với kết quả tế bào như hình 3.(Hình 3)

Hình 3: Kết quả phết tế bào cổ tử cung.



Cô K. cũng được thực hiện nhuộm Gram dịch âm đạo.(Hình 4) Hình 4: Hình ảnh nhuộm Gram dịch âm đạo.



Bạn đã thấy những thành phần nào trên lame nhuộm Gram dịch âm đạo (Hình 4)? Chọn nhiều câu đúng.

a. Tế bào bề mặt niêm mạc âm đạo

b. Clue cell

c. Bạch cầu đa nhân trung tính

d. Trực khuẩn Gram dương dạng Doderlein

e. Trực khuẩn Gram âm

17. Phết mỏng cổ tử cung bất thường (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 16, Question 17 và Question 18. Phân đoạn thứ nhì)

Trước tiên, bạn cần làm gì cho cô K. Chọn một xử trí thích hợp.

a. Diều trị với metronidazole

b. Diều trị với clindamycine

c. Soi cổ tử cung và sinh thiết

d. Phá hủy hoặc lấy bỏ tổn thương cổ tử cung

18. Phết mỏng cổ tử cung bất thường (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 16, Question 17 và Question 18. Phân đoạn thứ ba)

Kế đến, bạn cần làm gì cho cô K. Chọn một xử trí thích hợp.

- a. Diều trị với metronidazole
- b. Diều trị với clindamycine
- c. Soi cổ tử cung và sinh thiết
- d. Phá hủy hoặc lấy bỏ tổn thương cổ tử cung
- 19. Nuôi con bằng sữa mẹ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 19, Question 20. Phân đoạn thứ nhất)

Trên hình 5 và hình 6 thể hiện 2 bà mẹ đang cho con bú. Hãy quan sát 2 hình đó.



Hình 5: Bà mẹ L. đang cho con bú.



Hình 6: Bà mẹ M. đang cho con bú.

Hãy xác định tư thế mà các bà mẹ đang dùng để cho con bú? Chọn một câu đúng.

- a. Bà mẹ L. ở hình 5 dùng tư thế cross-cradle. Bà mẹ M. ở hình 6 dùng tư thế football.
- b. Bà mẹ L. ở hình 5 dùng tư thế football. Bà mẹ M. ở hình 6 dùng tư thế cross-cradle
- c. Cả hai bà mẹ L. và M. đều dùng tư thế cross-cradle
- d. Cả hai bà mẹ L. và M. đều dùng tư thế football
- **20.** Nuôi con bằng sữa mẹ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 19, Question 20. Phân đoạn thứ nhì)

Hãy nhận xét về cách bế bé mà các bà mẹ đang thực hiện? Chọn hai câu đúng

- a. Bà mẹ L.: Đỡ vú tốt. Tư thế bé tốt. Ngậm bắt vú tốt
- b. Bà mẹ L.: Đỡ vú tốt. Tư thế bé tốt. Ngậm bắt vú kém
- c. Bà mẹ L.: Đỡ vú tốt. Tư thế bé không tốt. Ngậm bắt vú kém
- d. Bà mẹ L.: Đỡ vú không tốt. Tư thế bé không tốt. Ngậm bắt vú kém
- e. Bà mẹ M.: Đỡ vú tốt. Tư thế bé tốt. Ngâm bắt vú tốt
- f. Bà mẹ M.: Đỡ vú tốt. Tư thế bé tốt. Ngậm bắt vú kém
- g. Bà mẹ M.: Đỡ vú tốt. Tư thế bé không tốt. Ngậm bắt vú kém
- h. Bà mẹ M.: Đỡ vú không tốt. Tư thế bé không tốt. Ngậm bắt vú kém.